

UBND PHƯỜNG THÀNH SEN

Biểu số 103/CKTC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2026

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân phường)

(Kèm theo Quyết định số 2611/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường)

Đơn vị tính: đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
1	2	3	4
Tổng số thu	762.470.000.000	Tổng số chi	762.470.000.000
I. Các khoản thu phường hưởng 100%	12.950.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	137.275.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	292.450.000.000	II. Chi thường xuyên	570.086.000.000
III. Thu bổ sung	457.070.000.000	III. Dự phòng	11.012.000.000
		IV. Tiết kiệm thực hiện CCTL và ASXH	44.097.000.000

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THEO LĨNH VỰC NĂM 2026
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân phường)
(Kèm theo Quyết định số 2611/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026	
		Tổng thu NSNN	Thu NSDP được hưởng
A	B	1	2
	TỔNG THU NSNN: I+II+III	1.271.020.000.000	762.470.000.000
I	THU NỘI ĐỊA	813.950.000.000	305.400.000.000
1	Thu từ khu vực DNNN do trung ương quản lý (1)	0	0
-	Thuế giá trị gia tăng		
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
-	Thuế tài nguyên		
2	Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý (2)	0	0
-	Thuế giá trị gia tăng		
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
-	Thuế tài nguyên		
3	Thu từ khu vực quốc doanh	4.000.000.000	2.000.000.000
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (4)	118.000.000.000	59.000.000.000
5	Thuế thu nhập cá nhân	54.000.000.000	27.000.000.000
6	Thuế bảo vệ môi trường		0
7	Lệ phí trước bạ	91.000.000.000	45.500.000.000
8	Thu phí, lệ phí	1.000.000.000	1.000.000.000
-	Phí và lệ phí trung ương		0
-	Phí và lệ phí tỉnh		0
-	Phí và lệ phí huyện		0
-	Phí và lệ phí xã, phường	1.000.000.000	1.000.000.000
9	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		0
10	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	10.600.000.000	10.600.000.000
11	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	34.000.000.000	14.450.000.000
12	Thu tiền sử dụng đất	500.000.000.000	144.500.000.000
13	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi đất công sản	350.000.000	350.000.000
14	Thu khác ngân sách	1.000.000.000	1.000.000.000
III	THU BỔ SUNG TỪ NS CẤP TRÊN	457.070.000.000	457.070.000.000

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH THEO LĨNH VỰC NĂM 2026

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân phường)

(Kèm theo Quyết định số 2611/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường)

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán năm 2026		
	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
B	1=2+3	2	3
Tổng số chi	762.470.000.000	137.275.000.000	625.195.000.000
Trong đó:			
1. Chi quốc phòng	4.200.000.000		4.200.000.000
2. Chi an ninh	720.000.000		720.000.000
3. Chi giáo dục-đào tạo	288.612.000.000		288.612.000.000
4. Chi sự nghiệp y tế	6.953.000.000		6.953.000.000
3. Chi văn hóa, thể thao và du lịch	796.000.000		796.000.000
4. Chi phát thanh, truyền thanh	0		
5. Chi các hoạt động kinh tế	96.703.000.000		96.703.000.000
6. Chi bảo vệ môi trường	6.400.000.000		6.400.000.000
7. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	190.442.000.000	137.275.000.000	53.167.000.000
8. Chi cho công tác xã hội	110.073.000.000		110.073.000.000
9. Chi khác	2.342.000.000		2.342.000.000
10. Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng toa và chuyển đổi số theo định mức	120.000.000		120.000.000
11. Dự phòng ngân sách	11.012.000.000		11.012.000.000
12. Nguồn cải cách tiền lương và thực hiện an sinh xã hội	44.097.000.000		44.097.000.000